

THÔNG TIN TÓM TẮT
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
Chuyên ngành: Chính trị học
(Mã số: 8310201)

1. Mục tiêu tổng quát

Người học tốt nghiệp chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành *Chính trị học* có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và có năng lực phát hiện, tổng hợp thông tin, phân tích, giải quyết các vấn đề chính trị trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

PO1. Có kiến thức nâng cao và chuyên sâu về lĩnh vực chính trị học.

PO2. Có kỹ năng phân tích, giải quyết các vấn đề chính trị nảy sinh từ thực tiễn trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

PO3. Có năng lực tự chủ và trách nhiệm trong thực tiễn nghề nghiệp.

3. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

3.1. Chuẩn đầu ra

Học viên tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành *Chính trị học* phải đạt được các chuẩn đầu ra sau đây:

PLO1. Phân tích, tổng hợp được các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng về chính trị.

PLO2. Phân tích được một số hướng nghiên cứu về các lĩnh vực khác nhau của đời sống chính trị.

PLO3. Vận dụng được những kiến thức chuyên sâu về khoa học lãnh đạo, quản lý trong thực tiễn nghề nghiệp.

PLO4. Vận dụng phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin trong nghiên cứu chính trị và giải quyết các vấn đề chính trị.

PLO5. Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp giải quyết các vấn đề chính trị một cách khoa học.

PLO6. Thể hiện được kỹ năng thuyết trình, giao tiếp và hợp tác trong nghiên cứu và giải quyết các vấn đề chính trị.

PLO7. Sử dụng được tiếng Anh trong nghiên cứu khoa học và giao tiếp trong lĩnh vực chính trị ở mức độ cơ bản.

PLO8. Thể hiện khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc tập thể trong môi trường thay đổi; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với tập thể.

PLO9. Thể hiện ý thức tổ chức kỉ luật, ứng xử chuyên nghiệp và có tác phong làm việc phù hợp với môi trường công việc.

PLO10. Thể hiện bản lĩnh chính trị vững vàng, lập trường tư tưởng đúng đắn, đạo đức công vụ.

Mối quan hệ giữa mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mục tiêu	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo									
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
PO1	✓	✓	✓	✓						
PO2				✓	✓	✓	✓	✓		
PO3								✓	✓	✓

3.2. Đối sánh với Khung trình độ quốc gia Việt Nam (Kèm theo Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ)

Chuẩn đầu ra	Khung trình độ quốc gia Việt Nam		
	Kiến thức	Kĩ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm
PLO1. Phân tích, tổng hợp được các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng về chính trị.	✓		
PLO2. Phân tích được một số hướng nghiên cứu về các lĩnh vực khác nhau của đời sống chính trị.	✓		
PLO3. Vận dụng được những kiến thức chuyên sâu về khoa học lãnh đạo, quản lý trong thực tiễn nghề nghiệp.	✓		
PLO4. Vận dụng phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin trong nghiên cứu chính trị và giải quyết các vấn đề chính trị.	✓	✓	
PLO5. Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp giải quyết các vấn đề chính trị một cách khoa học.		✓	
PLO6. Thể hiện được kỹ năng thuyết trình, giao tiếp và hợp tác trong nghiên cứu và giải quyết các vấn đề chính trị.		✓	
PLO7. Sử dụng được tiếng Anh trong nghiên		✓	

cứu khoa học và giao tiếp trong lĩnh vực chính trị ở mức độ cơ bản.			
PLO8. Thể hiện khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc tập thể trong môi trường thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với tập thể.		✓	✓
PLO9. Thể hiện ý thức tổ chức kỉ luật, ứng xử chuyên nghiệp và có tác phong làm việc phù hợp với môi trường công việc.			✓
PLO10. Thể hiện bản lĩnh chính trị vững vàng, lập trường tư tưởng đúng đắn, đạo đức công vụ.			✓

4. Vị trí việc làm sau tốt nghiệp

- Làm việc trong các cơ quan hoạch định đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước;
- Làm việc trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống chính trị, trong các tổ chức xã hội – nghề nghiệp, các tổ chức kinh tế – xã hội;
- Làm phóng viên, biên tập viên bình luận thời sự, chính trị tại các báo, đài Trung ương và địa phương;
- Làm công tác nghiên cứu, giảng dạy chính trị học và lý luận chính trị trong hệ thống trường Đảng, các trường đại học, cao đẳng, các trường trung học chuyên nghiệp và dạy nghề;
- Có khả năng học tập nâng cao trình độ ở bậc học tiến sĩ.

5. Danh sách các học học phần

5.1. Các học phần chung

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
Các học phần bắt buộc		
1	Triết học <i>Philosophy</i>	4
2	Tiếng Anh <i>English</i>	3
Tổng số tín chỉ 2 học phần bắt buộc		7

5.2. Các học phần cơ sở ngành

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
Các học phần bắt buộc		
1	Những nguyên lý cơ bản của triết học Mác- Lênin trong thời đại ngày nay <i>The basic principles of MarxistLeninist philosophy in modern times</i>	3
2	Những nguyên lý cơ bản của kinh tế chính trị Mác- Lênin trong thời đại ngày nay <i>The basic principles of MarxistLeninist political economy in modern times</i>	3
3	Những nguyên lý cơ bản của CNXH khoa học trong thời đại ngày nay <i>The basic principles of scientific socialism in modern times</i>	3
4	Những quan điểm chính trị trong các tác phẩm của C.Mác, Ph. Ăngghen và VI. Lênin <i>The political views in the writings of Karl Marx, Ph . Angghen and V.I Lenin</i>	3
Các học phần tự chọn (chọn 4 trong 9 học phần)		
1	Đảng Cộng sản Việt Nam trong tiến trình cách mạng Việt Nam <i>Communist Party of Vietnam during the Vietnam revolution</i>	3
2	Tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh <i>The Ho Chi Minh political thought</i>	3
3	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học chuyên ngành <i>Methodology of scientific research subjects</i>	3
4	Những nguyên lý cơ bản của Kinh tế học <i>The basic principle of economics</i>	3
5	Những vấn đề cơ bản của lịch sử các học thuyết chính trị <i>The fundamentals of the history of political theory</i>	3
6	Những quan điểm chính trị trong các tác phẩm của Hồ Chí Minh <i>The political views in the writings of Hồ Chí Minh</i>	3
7	Thời đại ngày nay và định hướng XHCN ở Việt Nam <i>Today's age and socialist orientation in Vietnam</i>	3
8	Quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị ở Việt Nam <i>The relationship between economic reform and political reform in Vietnam</i>	3

9	Dân chủ và dân chủ hóa trong xã hội hiện đại <i>Democracy and democratization in modern society</i>	3
Tổng số tín chỉ 8 học phần cơ sở ngành		24

5.3. Các học phần chuyên ngành

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
Các học phần bắt buộc		
1	Hệ thống chính trị đương đại <i>Contemporary political system</i>	3
2	Khoa học lãnh đạo, quản lý <i>Leadership & management science</i>	3
3	Lịch sử chính trị Việt Nam <i>Political history of Vietnam</i>	3
Các học phần tự chọn (chọn 2 trong 9 học phần)		
1	Mô hình tổ chức quyền lực chính trị trên thế giới <i>Organizational model of political power in the world</i>	3
2	Quan hệ quốc tế tại Đông Á <i>International relations in East Asia</i>	3
3	Nhà nước pháp quyền và xây dựng nhà nước pháp quyền ở Việt Nam <i>The rule of law state and the construction of the rule of law state in Vietnam</i>	3
4	Đối ngoại Việt Nam <i>Vietnam Foreign Relations</i>	
5	Văn hóa lãnh đạo, quản lý <i>Culture of leadership and management</i>	3
6	Chính trị gia tiêu biểu thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI <i>Typical politicians of the 20th century, the beginning of the XXI century</i>	3
7	Vấn đề dân tộc và tôn giáo – lịch sử và hiện đại <i>Ethnic and religious issues - history and modernity</i>	3
8	Đảng cầm quyền trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền <i>The ruling party is in the condition of building a rule of law state</i>	3
9	Lịch sử xây dựng Đảng <i>The history of building the Vietnamese Communist Party</i>	3
Tổng số tín chỉ 5 học phần chuyên ngành		15

6. Luận văn tốt nghiệp (15 tín chỉ)

Một số hướng nghiên cứu trong đề tài luận văn tốt nghiệp bao gồm:

(i) Nghiên cứu chuyên sâu các lĩnh vực khác nhau về lý thuyết chính trị và giá trị đối với Việt Nam.

(ii) Vận dụng những tri thức Chính trị học để nghiên cứu, giải quyết các vấn đề chính trị trong thực tiễn trên thế giới và ở Việt Nam.

(iii) Nghiên cứu về công tác cán bộ và hệ thống chính trị ở Việt Nam.